

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HSST
Ngày 08 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Kim Trọng và bà Quản Thị Hồng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn La - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Văn Th, sinh ngày 06/6/1985; trú tại: Thôn Y, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn L (Đã chết) và bà Sầm Thị T; có vợ là Trần Thị V và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 23/02/2020, Lý Văn Th đang chơi ở khu vực thôn Đồng Quạ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo thì có đối tượng tự khai tên là Lê Văn V, sinh năm 1978 ở thôn Nhân Lý, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo gọi điện cho Thạch hỏi mua 200.000đ ma túy, do sẵn có gói ma túy mang theo nên Thạch đồng ý và hẹn V ra khu vực đường liên thôn Đồng Quạ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo để giao dịch. Một lúc sau, V một mình đi bộ ra gặp Th và đưa cho Th số tiền 200.000đ (gồm 02 tờ polime mệnh giá 100.000đ), Th cầm tiền V đưa và đưa lại cho V gói ma túy Heroine còn lại, V vừa cầm gói ma túy trên tay thì bị lực lượng Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại tay phải của V 01 gói nhỏ mặt ngoài tráng kim loại màu vàng mặt trong màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (V khai nhận đó là gói ma túy Heroin V vừa mua được của Th), niêm phong ký hiệu M1; thu giữ tại tay

trái của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng. Thu giữ tại tay phải của Th số tiền 200.000đ (Th khai nhận đó là tiền Thạch bán gói ma túy Heroin cho Vân mà có), được niêm phong ký hiệu T1; thu tại tay phải của Thạch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo ra quyết định trưng cầu giám định số 34 giám định đối với mẫu vật ký hiệu M1. Tại kết luận giám định số 408/KLGD ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng mẫu vật gửi giám định là 0,0982g (Không phải không chín tám hai gam, không kể bao bì). Khối lượng Herone có trong 0,0982 gam mẫu là 0,0767g (Không phải không bảy sáu bảy gam).”*

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về nguồn gốc ma túy, Th khai: Khoảng 10 giờ cùng ngày sau khi đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến thôn Đồng Quạ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo Th mua được của một nam thanh niên làm nghề lái xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở ngã ba thôn Đồng Quạ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo 01 gói ma túy. Th đã sử dụng hết một nửa; nửa còn lại Th gói vào mảnh giấy có một mặt tráng kim loại màu vàng, một mặt màu trắng mang về mục đích để sử dụng hoặc ai hỏi mua sẽ bán. Đến khoảng 19 giờ, Th mang bán cho V thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang. Do Th không biết tên và địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xác minh, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với đối tượng tự khai tên Lê Văn V, sinh năm 1978 ở thôn Nhân Lý, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo là người hỏi mua ma túy của Thạch để sử dụng. Sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đưa về trụ sở để lấy lời khai và kiểm điểm sự việc, sau đó lợi dụng sơ hở V đã bỏ trốn. Qua điều tra, xác minh tại xã Tam Quan, huyện Tam Đảo không có người nào tên là V có lai lịch như đối tượng tự khai. Vì vậy cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Lý Văn Th là tiền do Thạch bán trái phép chất ma túy mà có.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng bên trong có thẻ sim số 0337105244 thu giữ của Lý Văn Th; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng bên trong có thẻ sim số 0857513123 thu giữ của Lê Văn V. Quá trình điều tra xác định Th, V sử dụng làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSTD ngày 24/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Lý Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lý Văn Th tù 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là M1 = 0,0209g mẫu và toàn bộ bao gói; tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại thu giữ của Lý Văn Th và của Lê Văn V vì không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ do Lý Văn Th bán trái phép chất ma túy mà có; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động của Th, V dùng để liên lạc mua bán trái phép ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn Th đã thành khẩn khai nhận và rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lý Văn Th phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Ma túy là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là M1 = 0,0209g mẫu và toàn bộ bao gói; tịch thu tiêu hủy thẻ sim số 0337105244 thu giữ của Lý Văn Th và thẻ sim số 0857513123 thu giữ của Lê Văn V vì không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ do Lý Văn Th bán trái phép chất ma túy mà có; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã qua sử dụng của Lý Văn Th và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Lê Văn V dùng để liên lạc mua bán trái phép ma túy.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được Điều tra viên, Kiểm sát điều tra, thu thập theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng mọi hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong việc điều tra, truy tố đối với bị cáo;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lý Văn Th 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/02/2020;
3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là M1 = 0,0209g mẫu và toàn bộ bao gói; tịch thu tiêu hủy thẻ sim số 0337105244 thu giữ của Lý Văn Th và thẻ sim số 0857513123 thu giữ của Lê Văn V vì không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ do Lý Văn Th bán trái phép chất ma túy mà có; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã qua sử dụng của Lý

VănTh và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Lê Văn Vân dùng để liên lạc mua bán trái phép ma túy.

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2020)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt

